

Số: 140/2021/QĐST-HNGĐ

Mỹ Hào, ngày 14 tháng 12 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ MỸ HÀO, TỈNH HƯNG YÊN

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trương Thế Dương.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Kiều Thanh Khắc.

2. Bà Đặng Thị Tuyết Hương.

Căn cứ vào các Điều 212, 213, 235, 246; khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 57, 73, 81, 82, 83 và Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 126/2021/TLST- HNGĐ ngày 05 tháng 11 năm 2021.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

* **Nguyên đơn:** Chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1982.

* **Bị đơn:** Anh Vương Thế M, sinh năm 1981.

Đều địa chỉ: Tổ dân phố H, phường P, thị xã M, tỉnh H.

* **Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:**

1. Cháu Vương Ngọc A, sinh ngày 08/7/2001.

Địa chỉ: Tổ dân phố H, phường P, thị xã M, tỉnh H.

2. Cháu Vương Khắc T, sinh ngày 18/01/2009.

Người đại diện theo pháp luật cho cháu T: Chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1982.

Đều địa chỉ: Tổ dân phố H, phường P, thị xã M, tỉnh H.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về quan hệ hôn nhân:** Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị T và anh Vương Thế M.

- **Về con chung:** Chị Nguyễn Thị T và anh Vương Thế M có 02 con chung là cháu Vương Ngọc A, sinh ngày 08/7/2001 và cháu Vương Khắc T, sinh ngày

18/01/2009. Đối với cháu Ngọc A đã trưởng thành, có đầy đủ năng lực hành vi dân sự nên anh chị đều tự nguyện không yêu cầu giải quyết nên không đặt ra giải quyết. Chị T và anh M thỏa thuận chị T nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục cháu T đến khi thành niên. Công nhận sự tự nguyện của chị T không yêu cầu anh M phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Chị T và anh M có quyền thăm và chăm sóc con chung; không ai được cản trở anh M thực hiện quyền này.

Vì lợi ích của con chung, chị T và anh M có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và việc cấp dưỡng nuôi con chung sau ly hôn.

- **Về tài sản, vay nợ, công sức và ruộng nông nghiệp:** Chị T và anh M tự nguyện không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về án phí:** Chị Nguyễn Thị T tự nguyện chịu toàn bộ án phí sơ thẩm ly hôn là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng). Được đối trừ vào số tiền tạm ứng án phí ly hôn 300.000 đồng chị T đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí số 0013024 ngày 05/11/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Mỹ Hòa, tỉnh Hưng Yên. Chị T đã nộp xong án phí sơ thẩm ly hôn.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đ- ong sự;
- VKSND thị xã Mỹ Hòa;
- Chi cục T.H.A DS thị xã Mỹ Hòa;
- Phòng KTNV và THA - TAND tỉnh H- ng Yên;
- UBND ph- ờng Phan Đình Phùng;
- L- u hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trương Thế Dương

